

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN E
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 31/2021/DS- ST

Ngày: 21-5- 2021

“V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN E**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Thắng

2. Bà Phạm Thị Thủy Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Hoà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện EaH’Leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện E tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại Phòng xử án- Tòa án nhân dân huyện EaH’Leo, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 392/2020/TLST- DS ngày 26 tháng 10 năm 2020 về: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXX-ST ngày 19 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/QĐST-DS, ngày 05 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: NH.

Địa chỉ: 109 T, phường C, Quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S; chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện khởi kiện theo ủy quyền: Ông Đặng Đình V; chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Đắk Lắk - NH (Văn bản ủy quyền số: 6650/2017/QĐ-TGĐ ngày 20 tháng 06 năm 2017 của Tổng Giám đốc về việc thực hiện hoạt động tổ tụng đối với Giám đốc Chi nhánh).

Địa chỉ trụ sở: 286 P, phường T, thành phố B, Đắk Lắk.

Người được ủy quyền lại: Ông Đặng Đình Th - Chức vụ: Phó Giám đốc - NH - Chi nhánh Đắk Lắk - Phòng Giao dịch Ea H’leo (Văn bản ủy quyền số 08/2020/UQ-LienVietPostBank.ĐL ngày 02 tháng 08 năm 2020). Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Hoàng Văn Ch, sinh năm 1962 và bà Đàm Thị B, sinh năm 1963; Cùng địa chỉ: Thôn 12, xã K, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Ông Hoàng Văn Ch có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bà Đàm Thị B vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

3. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Hoàng Thị Th, Hoàng Thị H; Cùng địa chỉ: Thôn 12, xã K, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

- Chị Hoàng Thị Th; địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa lần 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Vào ngày 12 tháng 4 năm 2018, vợ chồng ông Hoàng Văn Ch và bà Đàm Thị B có ký đồng tín dụng số: HDTD 66320180369 để vay NH số tiền là 300.000.000 (Ba trăm triệu đồng); lãi suất 12%/năm, có điều chỉnh lãi 3 tháng một lần; thời hạn vay là 36 tháng, kể từ ngày 12 tháng 04 năm 2018, ngày đến hạn trả nợ đầu tiên là ngày 12/04/2019, trả 100.000.000 đồng nợ gốc.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho hợp đồng tín dụng nói trên, ông Hoàng Văn Ch và bà Đàm Thị B ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 369/2018/HĐTC/PGDEAHLEO, ngày 11 tháng 4 năm 2018 với NH - Chi nhánh Đắk Lắk - Phòng Giao dịch Ea H'leo, tài sản thế chấp bao gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AP 782796 do Ủy ban nhân dân huyện E cấp ngày 09 tháng 12 năm 2009, đối với thửa đất số 31, tờ bản đồ số 77, diện tích 15.188,1 m² (Đất trồng cây lâu năm); địa chỉ thửa đất tại địa chỉ thôn 12, xã Ea Khal, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Hoàng Văn Ch và bà Đàm Thị B đã trả cho Ngân hàng số tiền cả gốc lẫn lãi là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Trong đó, tính đến thời điểm khởi kiện ông Chương và bà Biên trả được số tiền 70.000.000 đồng; sau khi vụ án được thụ lý giải quyết, ngày 07/5/2021, ông Chương và bà Biên trả số tiền 30.000.000 đồng.

Vợ chồng ông Ch và bà B đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Đến thời hạn trả nợ, mặc dù Ngân hàng nhiều lần yêu cầu, nhưng ông Chương và bà Biên không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như điều khoản đã ký kết. Do vậy, Ngân hàng đề nghị Tòa án giải quyết:

- Buộc vợ chồng ông Ch và bà B có nghĩa vụ liên đới trả cho NH - Chi nhánh Đắk Lắk- Phòng giao dịch E tổng số tiền là 323.364.389 đồng; trong đó nợ gốc 213.938.332 đồng và tiền lãi suất phát sinh đến ngày 21 tháng 5 năm 2021 là 109.426.057 đồng, cụ thể như sau: Tiền lãi trong hạn: 60.010.300 đồng, tiền lãi quá hạn: 27.756.310 đồng, tiền phạt gốc: 13.878.155 đồng, tiền phạt lãi: 7.781.292 đồng.

- Buộc vợ chồng ông Ch và bà B phải tiếp tục trả tiền lãi suất phát sinh từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả hết nợ vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết;

- Tài sản đã thế chấp tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 369/2018/HĐTC/PGDEAHLEO, ngày 11 tháng 4 năm 2018 với NH - Chi nhánh Đắk Lắk- Phòng giao dịch E đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngoài nội dung trên, Ngân hàng không đề nghị Tòa án giải quyết nội dung nào khác.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 14/12/2020 và biên bản hoà giải ngày 30/12/2020, ông Hoàng Văn Ch và bà Đàm Thị B trình bày:*

Vào ngày 12 tháng 04 năm 2018, gia đình ông Ch, bà B có ký hợp đồng tín dụng số HDTD66320180369 để vay số tiền là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) tại NH; lãi suất cho vay là: 12,%/năm; thời hạn vay là 36 tháng; hình thức vay từng lần, ngày trả nợ cuối cùng 12/04/2021.

Để bảo đảm thực hiện hợp đồng tín dụng nói trên, ông Hoàng Văn Ch và bà Đàm Thị B đã thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 782796 do UBND huyện Ea H'leo cấp ngày 09 tháng 12 năm 2009 đối với thửa đất số 31, tờ bản đồ số 77, diện tích 15.188,1 m², tại thôn 12, xã Ea Khal, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk, đứng tên ông Hoàng Văn Ch và bà Đàm Thị B cho Ngân hàng.

Sau khi vay, ông Chương và bà Biên đã trả được số tiền là 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng) gốc và lãi cho Ngân hàng, Đến nay, do điều kiện kinh tế khó khăn nên không trả được tiền vay cho ngân hàng theo kỳ hạn. Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu trả số nợ là 308.633.293 đồng, tạm tính đến ngày 11/5/2020. Trong đó: Nợ gốc: 243.938.380 đồng; Tiền lãi trong hạn: 48.904.820 đồng; Lãi quá hạn: 15.790.093 đồng, ông Ch và bà B đồng ý trả số toàn bộ nợ trên cho ngân hàng. Nhưng hiện tại gia đình ông Ch, bà B không có điều kiện để trả nên hẹn sẽ trả dần số nợ trên cho ngân hàng.

Những lần Toà án triệu tập tiếp theo, ông Ch và bà B không đến Toà án làm việc theo giấy triệu tập.

Ông Hoàng Văn Ch có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bà Đàm Thị B vắng mặt tại phiên toà lần 2 không có lý do.

Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Hoàng Thị Th, Hoàng Thị Th và Hoàng Thị H, Toà án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình lẩn tránh nên Toà án không ghi nhận được ý kiến.

Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án: Đối với Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên toà, HĐXX thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Hoàng Văn Ch và bà Đàm Thị B có nghĩa vụ trả cho NH- Chi nhánh Đắk Lắk- Phòng giao dịch E tổng số tiền là 323.364.389 đồng; trong đó nợ gốc 213.938.332 đồng và tiền lãi suất phát sinh đến ngày 21 tháng 5 năm 2021 là 109.426.057 đồng và tiền lãi suất phát sinh từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả hết nợ vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Về tài sản thế chấp: Tài sản đã thế chấp tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 369/2018/HĐTC/PGDEAHLEO, ngày 11 tháng 4 năm 2018 với NH - Chi nhánh Đắk Lắk- Phòng giao dịch E đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ. Ngoài ra, ông Hoàng Văn Ch và bà Đàm Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả hỏi và tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” . Việc Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần đối với bị đơn, để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Đối với ông Hoàng Văn Ch và bà Đàm Thị B, có yêu cầu lấy lời khai và tham gia hoà giải lần đầu nhưng sau đó không đến Tòa án làm việc theo triệu tập của Tòa án. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không có mặt. Vì vậy, Tòa án không tiến hành công khai chứng cứ đối với các đương sự được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Đặng Đình Th, bị đơn ông Hoàng Văn Ch có đơn đề xét xử vắng mặt. Bị đơn bà Đàm Thị B và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được triệu tập hợp lệ lần thứ hai phải có mặt tại phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung tranh chấp: Vào ngày 12 tháng 4 năm 2018, vợ chồng ông Hoàng Văn Ch và bà Đàm Thị B có ký đồng tín dụng số: HDTD66320180369 để vay số tiền là 300.000.000 (Ba trăm triệu đồng); lãi suất 12%/năm, có điều chỉnh lãi suất 3 tháng 1 lần; thời hạn vay là 36 tháng, kể từ ngày 12 tháng 04 năm 2018, ngày đến hạn trả nợ đầu tiên là ngày 12/04/2019, trả nợ gốc 100.000.000 đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Hoàng Văn Ch và bà Đàm Thị B đã trả cho Ngân hàng số tiền cả gốc lẫn lãi là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Đến các kỳ hạn tiếp theo, mặc dù Ngân hàng nhiều lần yêu cầu trả nợ nhưng ông Chương và bà Biên không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như hợp đồng đã ký kết là vi phạm về nghĩa vụ trả nợ của bên vay được quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự và vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với các Hợp đồng tín dụng đã ký kết nói trên.

Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải có nghĩa vụ trả tổng số tiền là 323.364.389 đồng; trong đó nợ gốc 213.938.332 đồng và tiền lãi suất phát sinh đến ngày 21 tháng 5 năm 2021 là 109.426.057 đồng, cụ thể như sau: tiền lãi trong hạn: 60.010.300 đồng, tiền lãi quá hạn: 27.756.310 đồng, tiền phạt gốc: 13.878.155 đồng, tiền phạt lãi: 7.781.292 đồng. Buộc vợ chồng ông Ch và bà B phải tiếp tục trả tiền lãi suất

phát sinh từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả hết nợ vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết;

[3] Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ cho hợp đồng tín dụng nói trên, ông Hoàng Văn Ch và bà Đàm Thị B ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 369/2018/HĐTC/PGDEAHLEO, ngày 11 tháng 4 năm 2018 với NH - Chi nhánh Đắk Lắk - Phòng Giao dịch Ea H'leo, tài sản thế chấp bao gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AP 782796 do Ủy ban nhân dân huyện E cấp ngày 09 tháng 12 năm 2009, đối với thửa đất số 31, tờ bản đồ số 77, diện tích 15.188,1 m² (Đất trồng cây lâu năm); địa chỉ thửa đất tại địa chỉ thôn 12, xã Ea Khal, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Hợp đồng thế chấp bất động sản nêu trên được xác lập tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật về nội dung và hình thức theo quy định tại Điều 317; Điều 318; Điều 319; Điều 325 của Bộ luật Dân sự; điểm a Điều 4; khoản 1 Điều 5; Điều 6; khoản 3 Điều 9; khoản 2 Điều 39 của Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về việc đăng ký biện pháp bảo đảm. Do vậy, đây thuộc trường hợp những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên các tài sản thế chấp được bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ khi vợ chồng ông Chương và bà Biên không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ như đã cam kết.

[4] Về án phí và chi phí tố tụng khác: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên cần buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; điểm c khoản 1 Điều 92; khoản 1 Điều 147; Điều 161 và khoản 1 Điều 207; khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228; Điều 338, Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 40; Điều 317; Điều 318; Điều 319; Điều 325; Điều 463 và khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào Điều 91; Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ vào Điều 5, Điều 6 Nghị quyết số: 04/2017/NQ-HĐTP, ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Căn cứ vào điểm a Điều 4; khoản 1 Điều 5; Điều 6; khoản 3 Điều 9; khoản 2 Điều 39 của Nghị định số: 102/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về việc đăng ký biện pháp bảo đảm.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của NH.

1/ Buộc vợ chồng ông Hoàng Văn Ch và bà Đàm Thị B có nghĩa vụ trả cho NH - Chi nhánh Đắk Lắk - Phòng giao dịch E tổng số tiền 323.364.389 đồng (Ba trăm hai mươi ba triệu ba trăm sáu mươi tư nghìn ba trăm tám mươi chín

đồng); trong đó nợ gốc 213.938.332 đồng và tiền lãi suất phát sinh đến ngày 21 tháng 5 năm 2021 là 109.426.057 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông Hoàng Văn Ch và bà Đàm Thị B tiếp tục phải chịu tiền lãi phát sinh trên nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc cho NH - Chi nhánh Đắk Lắk - Phòng giao dịch E.

2/ Trường hợp ông Hoàng Văn Ch và bà Đàm Thị B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ như đã cam kết cho NH - Chi nhánh Đắk Lắk - Phòng giao dịch E, thì các tài sản đã thế chấp tại các Hợp đồng thế chấp bất động sản số: 369/2018/HĐTC/PGDEAHLEO, ngày 11 tháng 4 năm 2018 với NH - Chi nhánh Đắk Lắk - Phòng Giao dịch Ea H'leo được xử lý theo quy định của pháp luật để thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

3/ Về án phí: Ông Hoàng Văn Ch và bà Đàm Thị B phải chịu 16.168.000 đồng (Mười sáu triệu một trăm sáu mươi tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho NH - Chi nhánh Đắk Lắk số tiền 7.716.000 (Bảy triệu bảy trăm mười sáu nghìn đồng) tạm ứng án phí do NH - Chi nhánh Đắk Lắk nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện E, theo biên lai số AA/2019/0009105, ngày 13 tháng 08 năm 2020.

4/ Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Hoàng Văn Ch và bà Đàm Thị B phải chịu 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), được khấu trừ vào số tiền 2.000.000 (Hai triệu đồng) mà NH - Chi nhánh Đắk Lắk - Phòng giao dịch E đã nộp tại Tòa án và được xử lý tại Tòa án nhân dân huyện E. Buộc ông Hoàng Văn Ch và bà Đàm Thị B phải trả cho NH - Chi nhánh Đắk Lắk - Phòng giao dịch E số tiền 2.000.000 (Hai triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

5/ Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện E;
- THADS huyện E;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký tên và đóng dấu
Nguyễn Thị Bích Thủy*

